TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2023/HNGĐ-ST
Ngày 19/6/2023
V/v "*tranh chấp ly hôn, con chung*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN KIM NGỌC**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **TRẦN THỊ CÚC**

Bà **LÊ THỊ VÂN**

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **CHIÊM HẢI ÂN** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 123/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2023 về việc: "*Tranh chấp ly hôn, con chung*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Cao Hoàng D, sinh năm 1994. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp M T A, xã L T, huyện C L, tỉnh Tiền Giang

- *Bị đơn*: Chị Huỳnh Thị Bảo Y, sinh năm 1994. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp P H, xã P N, huyện C L, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 28/02/2023 và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn anh Cao Hoàng D trình bày: Anh D và chị Huỳnh Thị Bảo Y tiến tới hôn nhân vào năm 2016, có đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng thường hay tranh cãi nhau. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 2 năm 2023 đến nay.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Cao Huỳnh Bảo U, sinh ngày 08/02/2020, hiện sống với chị Y, Anh D yêu cầu nuôi con chung, chị Y không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Nay anh Cao Hoàng D yêu cầu ly hôn chị Huỳnh Thị Bảo Y, Anh D yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con.

Theo tờ tự khai ngày 04/4/2023 và tại phiên tòa hôm nay bị đơn chị Huỳnh Thị Bảo Y trình bày: Chị Y và anh Cao Hoàng D tiến tới hôn nhân vào năm 2016, có đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không thống nhất về chỗ ở bên nội hay bên ngoại, vợ chồng ly thân từ tháng 2 năm 2023 đến nay.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Cao Huỳnh Bảo U, sinh ngày 08/02/2020, hiện sống với chị Y

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay chị Huỳnh Thị Bảo Y đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh Cao Hoàng D, chị yêu cầu tiếp tục nuôi con chung Cao Huỳnh Bảo U sinh ngày 08/02/2020, yêu cầu Anh D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án***: Xét thấy, chị Huỳnh Thị Bảo Y cư trú: Ấp P H, xã P N, huyện C L, tỉnh Tiền Giang. Do đó, tranh chấp ly hôn giữa Anh D, chị Y thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] ***Về nội dung***: Tại phiên tòa các đương sự trình bày thống nhất, anh Cao Hoàng D và chị Huỳnh Thị Bảo Y do quen biết, tiến tới hôn nhân vào năm 2016, có đăng ký kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về lựa chọn nơi sinh sống, thường tranh cãi nên vợ chồng đã ly thân từ tháng 2 năm 2023, tại phiên tòa hôm nay Anh D cương quyết ly hôn, chị Y cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của Anh D. Xét thấy, mâu thuẫn giữa Anh D và chị Y thật sự trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được do đó căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho Anh D ly hôn chị Y.

[3] ***Về con chung:*** Anh D, chị Y có 01 con chung tên Cao Huỳnh Bảo U, sinh ngày 08/02/2020, hiện sống với chị Y, tại phiên Tòa, Anh D, chị Y đều yêu

cầu được nuôi con chung sau khi ly hôn. Xét thấy, từ khi ly thân đến nay cháu U do chị Y nuôi dưỡng, cháu khỏe mạnh phát triển bình thường, mặc khác cháu U còn quá nhỏ mới hơn 3 tuổi và là giới tính nữ, còn chị Y thì công tác trong ngành y tế, chị Y có kiến thức chuyên môn về chăm sóc sức khỏe cho con chung tốt hơn, để tránh xáo trộn về mặt tâm sinh lý cũng như đảm bảo cuộc sống và sự phát triển bình thường của cháu U nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu U cho chị Y tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp theo điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] ***Về cấp dưỡng***: Tại phiên Tòa hôm nay, chị Y yêu cầu Anh D cấp dưỡng nuôi con cùng chị mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi con chung tròn 18 tuổi, Anh D cho rằng trường hợp Hội đồng xét xử giao con chung cho chị Y nuôi, anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ, xét thấy đây là sự tự nguyện của Anh D nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] ***Về tài sản chung:*** Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] ***Về nợ chung:*** Không có.

[7] ***Về án phí***: Anh Cao Hoàng D phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Cao Hoàng D.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Cao Hoàng D được ly hôn với chị Huỳnh Thị Bảo Y.

2. Về con chung: Giao con chung tên Cao Huỳnh Bảo U, sinh ngày 08/02/2020 cho chị Huỳnh Thị Bảo Y nuôi dưỡng.

Anh D được quyền tới lui thăm nom con chung không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

3. Về cấp dưỡng: Anh Cao Hoàng D cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Huỳnh Thị Bảo Y mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án (ngày 19/6/2023).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về nợ chung: Không có.

6. Về án phí: Anh Cao Hoàng D phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, và 300.000đ án phí cấp dưỡng, anh đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0017341 ngày 14/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy nên nộp tiếp 300.000đ.

7. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã nơi cư trú;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Kim Ngọc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY **TỈNH TIỀN GIANG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: /2023/HNGĐ	*Cai Lậy, ngày 19 tháng 6 năm 2023*

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY

Với thành phần Hội đồng xét xử:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Kim Ngọc.**
- Các Hội thẩm:

1- Bà Trần Thị Cúc

2- Bà Lê Thị Vân

Vào hồi giờ ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 123/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2023 về việc "tranh chấp ly hôn, con chung" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Cao Hoàng D, sinh năm 1994. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp M T A, xã L T, huyện C L, tỉnh Tiền Giang

- *Bị đơn*: Chị Huỳnh Thị Bảo Y, sinh năm 1994. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp P H, xã P N, huyện C L, tỉnh Tiền Giang.

Sau khi xem xét các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề cần phải giải quyết trong vụ án như sau:

I. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Kết quả biểu quyết: 3/3. "Tranh chấp xin ly hôn, con chung".

II. Về điều luật áp dụng: Kết quả biểu quyết: 3/3.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

III. Về nội dung: Kết quả biểu quyết: 3/3.

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Cao Hoàng D.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Cao Hoàng D được ly hôn với chị Huỳnh Thị Bảo Y.

2. Về con chung: Giao con chung tên Cao Huỳnh Bảo U, sinh ngày 08/02/2020 cho chị Huỳnh Thị Bảo Y nuôi dưỡng.

Anh D được quyền tới lui thăm nom con chung không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

3. Về cấp dưỡng: Anh Cao Hoàng D cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Huỳnh Thị Bảo Y mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án (ngày 19/6/2023).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa

vụ trả tiền thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về nợ chung: Không có.

6. Về án phí: Anh Cao Hoàng D phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, và 300.000đ án phí cấp dưỡng, anh đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0017341 ngày 14/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy nên nộp tiếp 300.000đ.

7. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã nơi cư trú;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Mỹ Thành Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Kim Ngọc